

TTĐT (2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: ...
Ngày: 12/02/2020

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;
Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;
Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Chương I

LĨNH VỰC SẢN XUẤT, LẮP RÁP, NHẬP KHẨU VÀ KINH DOANH DỊCH VỤ BẢO HÀNH, BẢO DƯỠNG Ô TÔ

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô

1. Gạch đầu dòng thứ 7 điểm b khoản 2 Điều 2 được sửa đổi như sau:

“- Ô tô chuyên dùng, ô tô chở người chuyên dùng, ô tô chở hàng chuyên dùng, ô tô chở hàng loại khác theo định nghĩa tại TCVN 6211: Phương tiện giao thông đường bộ - Kiểu - Thuật ngữ và định nghĩa; TCVN 7271: Phương tiện giao thông đường bộ - Ô tô - Phân loại theo mục đích sử dụng.”

2. Điểm a khoản 2 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“a) Ô tô chưa qua sử dụng nhập khẩu

- Ô tô chưa qua sử dụng nhập khẩu được quản lý chất lượng theo phương thức sau:

+ Đối với ô tô nhập khẩu được sản xuất từ nước áp dụng phương thức chứng nhận theo kiểu loại thì cơ quan quản lý chất lượng đánh giá kiểu loại trên cơ sở kết quả kiểm tra, thử nghiệm về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với mẫu đại diện và kết quả đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng tại cơ sở sản xuất;

+ Đối với ô tô nhập khẩu được sản xuất từ nước áp dụng phương thức quản lý tự chứng nhận thì cơ quan quản lý chất lượng đánh giá kiểu loại trên cơ sở kết quả kiểm tra, thử nghiệm về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với mẫu đại diện và thông qua thử nghiệm mẫu lấy trên thị trường.

- Tần suất đánh giá kiểu loại tối đa là 36 tháng.”

3. Khoản 3 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“3. Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước và ô tô nhập khẩu theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và Nghị định này.”

4. Bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

“4. Trong quá trình sản xuất, lắp ráp ô tô, doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy.”

5. Bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 19 như sau:

“đ) Doanh nghiệp nhập khẩu và tạm nhập ô tô có phần mềm thiết bị định vị chứa bản đồ vi phạm chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”

6. Bổ sung điểm i khoản 2 Điều 19 như sau:

“i) Doanh nghiệp nhập khẩu và tạm nhập ô tô có phần mềm thiết bị định vị chứa bản đồ vi phạm chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”

7. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 22 như sau:

“d) Tài liệu chứng minh cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1, 5 và 7 Điều 21 Nghị định này: 01 bản sao.”

8. Bổ sung khoản 8 Điều 27 như sau:

“8. Trong quá trình bảo hành, bảo dưỡng, cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy.”

9. Thay thế mẫu số 05 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2017/NĐ-CP bằng mẫu số 15 Mục III tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 2. Bãi bỏ một số điều, khoản của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô

1. Bãi bỏ khoản 11 Điều 3.
2. Bãi bỏ khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 7.
3. Bãi bỏ điểm e và h khoản 2 Điều 8.
4. Bãi bỏ khoản 8, 9 và 10 Điều 21.

Chương II LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

1. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP

a) Điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“b) Khoản 1 Điều 30 được sửa đổi như sau:

1. Có trang thiết bị công nghệ, công trình đường dây và trạm biến áp được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế kỹ thuật được duyệt; được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.”

b) Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“2. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc nhóm ngành công nghệ kỹ thuật điện và có kinh nghiệm trong lĩnh vực truyền tải điện ít nhất 05 năm.

Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện, được đào tạo về an toàn điện và có giấy chứng nhận vận hành theo quy định.”

2. Điểm b khoản 4 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“b) Khoản 1 và 2 Điều 31 được sửa đổi như sau:

1. Có trang thiết bị công nghệ, công trình đường dây và trạm biến áp được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế kỹ thuật được duyệt; được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

2. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc nhóm ngành công nghệ kỹ thuật điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 03 năm.

Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện, được đào tạo về an toàn điện và có giấy chứng nhận vận hành theo quy định.”

3. Bổ sung Điều 31a vào sau Điều 31 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP như sau:

“Điều 31a. Yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình hoạt động điện lực

Tổ chức hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện phải tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.”

4. Khoản 5 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“5. Điều 32 được sửa đổi như sau:

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động bán buôn điện phải đáp ứng điều kiện:

Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán buôn điện phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành công nghệ kỹ thuật điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 05 năm.

Đơn vị đáp ứng được điều kiện về bán buôn điện được phép hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu điện.”

5. Điểm b khoản 6 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“b) Khoản 1 Điều 33 được sửa đổi như sau:

1. Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm.”

6. Khoản 7 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“7. Điều 38 được sửa đổi như sau:

Điều 38. Hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực

1. Điều kiện hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực chỉ áp dụng đối với các hạng mục công trình liên quan trực tiếp đến chuyên ngành điện, các hạng mục công trình xây dựng khác áp dụng theo quy định pháp luật về xây dựng.

2. Hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực bao gồm: Tư vấn thiết kế công trình điện và tư vấn giám sát thi công công trình điện.

3. Công trình điện bao gồm:

a) Nhà máy điện: Thủy điện, điện gió, điện mặt trời, nhiệt điện (than, khí, dầu, sinh khối, chất thải rắn);

b) Công trình đường dây và trạm biến áp.

4. Bảng phân hạng về quy mô của công trình điện áp dụng trong hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực:

	Thủy điện, điện gió, điện mặt trời	Nhiệt điện	Đường dây và trạm biến áp
Hạng 1	Không giới hạn quy mô công suất	Không giới hạn quy mô công suất	Không giới hạn quy mô cấp điện áp
Hạng 2	Đến 300 MW	Đến 300 MW	Đến 220 kV
Hạng 3	Đến 100 MW		Đến 110 kV
Hạng 4	Đến 30 MW		Đến 35 kV

7. Tên Điều 39 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“Điều 39. Điều kiện cấp giấy phép tư vấn thiết kế công trình nhà máy thủy điện”

8. Khoản 8 Điều 6 Nghị định số 08/2018/NĐ-CP được sửa đổi như sau:

“8. Một số nội dung của Điều 39 được sửa đổi như sau:

a) Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn thiết kế công trình nhà máy thủy điện phải đáp ứng các điều kiện sau:

b) Khoản 3 và 6 Điều 39 được sửa đổi như sau:

3. Chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh chủ nhiệm phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện hoặc thủy điện hoặc thủy lợi; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã chủ nhiệm ít nhất 01 dự án hoặc tham gia thiết kế ít nhất 02 dự án nhà máy thủy điện có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương.

6. Chuyên gia tư vấn khác phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành trắc địa, địa chất, xây dựng, thủy lợi, thủy điện, điện, hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã tham gia thiết kế ít nhất 01 dự án nhà máy thủy điện có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương.”

9. Bổ sung Điều 39a vào sau Điều 39 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP như sau:

“Điều 39a. Điều kiện cấp giấy phép tư vấn thiết kế công trình nhà máy điện gió, điện mặt trời

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn thiết kế công trình nhà máy điện gió, điện mặt trời phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh chủ nhiệm phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện hoặc năng lượng tái tạo; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã chủ nhiệm ít nhất